

UBND TỈNH TUYÊN QUANG  
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO  
VÀ DU LỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SVHTTDL

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 5 năm 2023

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc tuyển dụng viên chức năm 2023**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023; Văn bản số 524/SNV-CCVC ngày 25/5/2023 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng viên chức năm 2023;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông báo về việc tuyển dụng viên chức năm 2023 như sau:

#### **I. Số lượng, đơn vị, vị trí việc làm và tiêu chuẩn tuyển dụng**

*(Có biểu chi tiết chi tiêu kèm theo)*

#### **II. Điều kiện người đăng ký dự tuyển, ưu tiên trong tuyển dụng, phương thức tuyển dụng**

##### **1. Điều kiện dự tuyển**

Có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22 Luật Viên chức (*đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 22 tháng 11 năm 2019*).

## **2. Ưu tiên trong tuyển dụng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## **3. Phương thức tuyển dụng**

### **3.1. Xét tuyển**

#### **3.1.1. Đối tượng xét tuyển**

- Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao của tỉnh, theo quy định tại Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

#### **3.1.2. Nội dung và hình thức xét tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; việc xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn: 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị). Thang điểm: 100 điểm.

#### **3.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức**

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

*3.1.4. Nội dung xét tuyển, trình tự, thủ tục tuyển dụng đối với người thuộc đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*

Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

### **3.2. Thi tuyển**

#### *3.2.1. Đối tượng thi tuyển*

Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt (trừ vị trí việc làm đã hết chỉ tiêu cần tuyển dụng do người dự xét tuyển đã trúng tuyển).

#### *3.2.2. Nội dung, hình thức và thời gian thi tuyển*

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 29/9/2020 của Chính phủ, cụ thể việc thi tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Người dự thi không phải thi phần tin học do tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính theo quy định. Không phúc khảo kết quả đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn: 30 phút (thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn). Thang điểm: 100 điểm.

### 3.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## III. Hồ sơ dự tuyển và thời gian nhận hồ sơ dự tuyển

### 1. Hồ sơ dự tuyển

Mỗi thí sinh đăng ký dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng; thành phần hồ sơ bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ); Mẫu phụ lục kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (đối với xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ)

- Văn bằng, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 06 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự tuyển hoặc người nhận thay.

**Lưu ý:** Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

### 2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

- Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển: Vào giờ hành chính các ngày làm việc từ ngày **26/5/2023 đến hết ngày 26/6/2023**.

- Địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển: Phòng Tổ chức - Pháp chế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, địa chỉ: Số 157 đường 17/8, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang.

**Người tiếp nhận hồ sơ:** Bà Âu Thu Hà, số điện thoại liên hệ: 036 5514388.

- Phương thức nộp hồ sơ dự tuyển: Nộp trực tiếp tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang hoặc gửi theo đường bưu chính đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng thông báo. Thông báo này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Sở TT&TT (đăng tải);
- Văn phòng Sở (đăng tải trên Trang Thông tin SVHTTDL);
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị: Đoàn NTDĐT, Bảo tàng; Trung tâm PHPCB;
- Lưu: VT, TCPC (H).

**GIÁM ĐỐC**

**Âu Thị Mai**

**BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP THUỘC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2023**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-SVHTTDL ngày 26/5/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

<b>TT</b>	<b>Cơ quan, Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Chức danh, vị trí việc làm</b>	<b>Hạng chức danh nghề nghiệp</b>	<b>Trình độ</b>	<b>Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo</b>
1	Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng	02	Kỹ thuật chiếu phim (chiếu bóng), tuyên truyền lưu động	Hạng IV	Trung cấp trở lên	Điện, Điện tử, Công nghệ thông tin, Tin học, Công nghệ điện ảnh, Phát thanh truyền hình
		03	Kỹ thuật quay phim, làm phim phóng sự và chiếu phim HD	Hạng IV	Trung cấp trở lên	Công nghệ điện ảnh, Phát thanh truyền hình; Báo chí tuyên truyền, Công nghệ thông tin, Tin học
2	Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh	02	Diễn viên thanh nhạc	Hạng IV	Trung cấp trở lên	Nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh hoặc người có tài năng, năng khiếu đặc biệt về thanh nhạc
		01	Diễn viên múa	Hạng IV	Trung cấp trở lên	Nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh hoặc ngành, chuyên ngành phù hợp; người có tài năng, năng khiếu đặc biệt về múa
3	Bảo tàng tỉnh	01	Hướng dẫn viên văn hóa	Hạng III	Đại học trở lên	Quản lý văn hóa, Bảo tàng học, Văn hóa du lịch